

Số: 02.../BC-SAF/HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO**
- Địa chỉ : 1079 đường Phạm văn Đồng, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (84-8) 37245264
- Fax : (84-8) 37245263
- Website: safocofood.com.vn
- Vốn điều lệ : 100.557.890.000 đồng
- Mã chứng khoán: **SAF**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ thông thường niên (ĐHĐCĐ.TN) năm 2020 của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco được tổ chức vào ngày 10/4/2020. Đại hội đã quyết định những nội dung liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2020 và một số vấn đề khác theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-SAF/ĐHĐCĐ	10/4/2020	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020;- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.- Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2020.- Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.- Chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020. Trong trường hợp không đàm phán được với Công ty TNHH KPMG Việt Nam, Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán khác năm

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán đối với Công ty Niêm yết.</p> <p>- Trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2020, số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) tham gia công tác từ thiện xã hội năm 2020.</p>

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Trong 6 tháng đầu năm Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp (trong đó 01 cuộc họp trực tiếp và 03 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Hoàng Thao	Chủ tịch HĐQT	12/8/2016	4/4	100%	
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Thành viên	05/4/2013	4/4	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Hoài	Thành viên	12/4/2019	4/4	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Sang	Thành viên	20/7/2017	4/4	100%	
5	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	Thành viên	01/4/2017	4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

Trong 6 tháng đầu năm 2020, HĐQT đã giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Trong quá trình điều hành Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ theo đúng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

Việc giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua các báo cáo định kỳ của Tổng giám đốc. Đồng thời, qua các buổi họp của HĐQT, Tổng Giám đốc cũng đánh giá sơ lược tình hình sản xuất kinh doanh trong quý và phương hướng, kế hoạch cho quý tiếp theo.

Bên cạnh đó, Chủ tịch HĐQT công ty là chuyên trách và 02 Thành viên HĐQT là thành viên Ban Tổng giám đốc, do đó đã giúp cho HĐQT có nhiều thuận lợi hơn để nắm bắt kịp thời, chính xác về tình hình hoạt động điều hành SXKD, công tác đầu tư mua sắm xây dựng cơ bản của công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Hội đồng quản trị không lập tiểu ban*

II. Các Nghị quyết /Quyết định của Hội đồng quản trị

1. Các Nghị quyết

Số TT	Số NQ	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-SAF/HĐQT	15/01/2020	<p>Phê duyệt/thống nhất các nội dung sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019; Báo cáo quản trị công ty năm 2019; Báo cáo tài chính quý IV/2019; Thống nhất trích Quỹ thưởng của Người quản lý chuyên trách năm 2019. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo, triển khai các công việc chuẩn bị tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty
02	02/NQ-SAF/HĐQT	24/02/2020	Thống nhất chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
03	03/NQ-SAF/HĐQT	28/03/2020	<ol style="list-style-type: none"> Hội đồng quản trị thông qua: <ol style="list-style-type: none"> Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Người quản lý chuyên trách và Người lao động; Quỹ thù lao thực hiện năm 2019 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán. Thống nhất thông qua: <ol style="list-style-type: none"> Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020 khoảng 6.450 triệu đồng. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của Người quản lý chuyên trách và Người lao động. Thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 79.181.540.000 đồng lên thành 100.560.550.000 đồng (dự kiến sau khi phát hành), mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, tương ứng 10.056.055 cổ phần. Năm 2020 tiếp tục thực hiện hợp đồng giữa Công ty và các đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty lương thực miền Nam – CTCP. Thống nhất thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Thông qua báo cáo ước thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Quý I và phương hướng, kế hoạch quý II năm 2020.
04	04/NQ-SAF/HĐQT	17/04/2020	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu năm 2020
05	05/NQ-SAF/HĐQT	17/04/2020	Thông qua Hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Số TT	Số NQ	Ngày	Nội dung
06	06/NQ-SAF/HĐQT	09/06/2020	Hội đồng quản trị thống nhất thông qua tăng vốn điều lệ công ty từ 79.181.540.000 đồng lên 100.557.890.000 đồng, tương ứng với 10.055.789 cổ phần và sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco.

2. Các Quyết định: không có.

III. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Trương Nguyễn	Trưởng BKS	06/4/2018	02/02	100%	
2	Ông Trần Hoàng Ngân	Thành viên	05/4/2013	02/02	100%	
3	Ông Đặng Minh Nam	Thành viên	06/4/2018	02/02	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát (BKS) đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giám sát việc tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Nhìn chung trong 6 tháng đầu năm, HĐQT và Ban điều hành đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng mục tiêu, các chỉ tiêu kinh doanh đạt kết quả tốt, thực hiện công bố thông tin của Công ty đúng quy định, minh bạch, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Ban Kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT và Ban Tổng giám đốc thông qua các cuộc họp định kỳ quý Ban Kiểm soát được mời tham dự và đóng góp vào các cuộc họp của HĐQT công ty. Bên cạnh đó, Ban kiểm soát cũng giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản đề thông qua các nội dung cần có ý kiến của HĐQT. Do đó, việc kiểm soát các hoạt động SXKD, thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá công tác quản lý điều hành đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc đạt hiệu quả.

3. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành. Ban kiểm soát cũng được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty phục vụ cho việc kiểm soát của Ban kiểm soát.

- BKS đã đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các biện pháp tăng cường hoạt động, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ... nhằm đảm bảo công ty hoạt động ổn định và hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra.

Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- Ban điều hành đã tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức năng kiểm soát trong các lĩnh vực hoạt động của công ty. Các ý kiến của BKS được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành quan tâm thực hiện đầy đủ.

- HĐQT, BKS, Ban điều hành luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty (Không)

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *(Đính kèm danh sách)*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *(Không có)*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *(Không có)*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *(Không có)*
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà TV.HĐQT, TV. Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) *(Không có)*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *(Không có)*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: *(Không có)*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *(Đính kèm danh sách)*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *(Đính kèm danh sách)*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác (Không).

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Thao

Số: 137/CV-SAF/TCHC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2020

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: SAF

Ngày chốt danh sách cổ đông: 18/5/2020

S T T	Tên cá nhân/tổ chức	Phân loại cổ đông		Số CMND/Mã số ĐKKD	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
A	TỔ CHỨC							
01	TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN		X	0300613198	09/10/2018	5.158.551	51,299%	
02	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HOA SEN VIỆT NAM		X	0106308972	08/6/2016	2.391.344	23,781%	
B	CÁ NHÂN							
01	PHẠM THỊ THU HỒNG		X	022482201	10/07/2015	1.080.151	10,742%	

Nơi nhận:
- Như trên.
- Lưu TCHC.

Người được ủy quyền
Công bố thông tin
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



CÔNG TY
CỔ PHẦN
LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
SAFOCO

Nguyễn Công Minh Khoa

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2020 ngày 20 tháng 7 năm 2020)

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Trần Hoàng Thao	CT. HĐQT					7.798	0,08%	
1.1	Trần Trọng Triêm								
1.2	Nguyễn Thị Gái								
1.3	Trương Thị Minh Thùy								
1.4	Trần Hoàng Minh								
1.5	Trần Đại Minh								
1.6	Trần Thùy Minh								
1.7	Trần Hoàng Tân								
1.8	Nguyễn Thị Tuyết Mai								
1.9	Trần Thị Hoàng Trinh								
1.10	Văn Phú Ngọc								
1.11	Trần Thị Tuyên								
1.12	Trần Thị Thanh Thanh								
1.13	Trần Đình Ba								
1.14	Trần Thị Thanh Thủy								
1.15	Nguyễn Văn Hòa								
1.16	Trần Thị Thanh Tú								
1.17	Nguyễn Hoàng								
1.18	Trần Hoàng Thụy								
1.19	Phạm Thị Thuận								

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2	Phạm Thị Thu Hồng	TV. HĐQT; Tổng GD					1.080.151	10,74%	
2.1	Phạm Văn Đành								
2.2	Phạm Thị Dân								
2.3	Lưu Hồng Hải								
2.4	Lưu Thị Hồng Hương						12.998	0,13%	
2.5	Lưu Quang Huy						23.285	0,23%	
2.6	Phạm Trí Dũng								
2.7	Nguyễn Thị Bích Hương								
2.8	Phạm Thị Thu Minh						13.148	0,13%	
2.9	Phạm Hữu Trung								
2.10	Nguyễn Thị Lan								
2.11	Phạm Hữu Thực								
2.12	Hà Mỹ Linh								
3	Nguyễn Công Minh Khoa	TV. HĐQT; P. TGD; Người được UQ. CBTT					35.718	0,36%	
3.1	Nguyễn Công Minh								
3.2	Nguyễn Thụy Minh Thảo								
3.3	Nguyễn Thụy Minh Hà								
3.4	Nguyễn Đình Thắng								
4	Nguyễn Văn Sang	TV. HĐQT					0	0,0%	
4.1	Nguyễn Văn Xuân								
4.2	Trần Thị Tiến								
4.3	Nguyễn Văn Ba								
4.4	Nguyễn Ngọc Bích								
4.5	Ninh Thanh Xuân								
4.6	Nguyễn Ninh Dũng								
4.7	Nguyễn Ngọc Mai								

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5	Nguyễn Thị Hoài	TV. HĐQT					0	0,0%	
5.1	Trịnh Thị Hương								
5.2	Vũ Nhật Minh								
5.3	Nguyễn Thị Vân Anh								
5.4	Nguyễn Thị Vân Khánh								
5.5	Nguyễn Như Toàn								
5.6	Nguyễn Thị Hiền								
6	Nguyễn Trương Nguyên	Trưởng BKS					0	0,0%	
6.1	Nguyễn Thị Thanh Nga								
6.2	Ngô Mậu Đạo								
6.3	Nguyễn Thị Tường Vi								
6.4	Nguyễn Hiền Minh								
7	Trần Hoàng Ngân	TV BKS					0	0,0%	
7.1	Trần Hoàng Long								
7.2	Huỳnh Thị Ngọc Diệp								
7.3	Phan Thị Hồng Lý								
7.4	Trần Thị Huỳnh Nga								
7.5	Nguyễn An Thông								
7.6	Trần Hoàng Lâm								
7.7	Trần Quỳnh Giang								
8	Đặng Minh Nam	TV BKS					0	0,0%	
8.1	Đặng Minh Sâm								
8.2	Đỗ Thị Thuật								
8.3	Phạm Ngọc Lan								
8.4	Đặng Minh Lan Thy								
8.5	Đặng Minh Lan Vy								
8.6	Đặng Thị Thùy Dương								

**DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY;
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2020 ngày tháng 7 năm 2020)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
			KHÔNG CÓ										

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY
CƠ PHẦN
LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
SAFOCO

Trần Hoàng Thao

DANH SÁCH GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY NIÊM YẾT, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NIÊM YẾT NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2020 ngày tháng 7 năm 2020)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ liên quan với Người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu			Địa chỉ	Tên cty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ CP sau khi GD		Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				Số CP	Tỷ lệ	
			KHÔNG CÓ									

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Thao

**DANH SÁCH GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

(Đính kèm theo Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2020 ngày tháng 7 năm 2020)

Mã chứng khoán: SAF

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng /giảm (mua/bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
		KHÔNG CÓ					

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Thao